

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 09/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2024 và cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 15

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 04 năm 2020 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về thi điểm một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp thành phố Hà Nội năm 2024;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân Thành phố tại: Tờ trình 82/TTr-UBND và Báo cáo số 66/BC-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2024 về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công cấp Thành phố năm 2024 và cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố; Báo cáo giải trình bổ sung số 92/BC-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2024;

Xét Báo cáo thẩm tra số 26/BC-BKTNS ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Ban kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đầu tư công cấp Thành phố năm 2024 đã giao cho các nhiệm vụ, dự án như sau:

1. Phân bổ chi tiết 11.568.035 triệu đồng cho các nhiệm vụ, dự án đã đủ điều kiện bố trí vốn, gồm:

a. Phân bổ 103.031 triệu đồng hỗ trợ đầu tư xây dựng 02 dự án của 02 tỉnh: Quảng Trị; Tuyên Quang.

b. Đối với các dự án cấp Thành phố:

- Điều hòa và phân bổ vốn của các dự án thành phần thuộc dự án Vành đai 4 - Vùng Thủ đô (chi tiết tại phụ lục số 2.2).

- Điều chỉnh, phân bổ 1.919.614 triệu đồng cho 60 dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố.

- Điều chỉnh, phân bổ 124.000 triệu đồng cho 3 dự án theo cơ chế đặc thù từ nguồn thu từ đất.

c. Phân bổ 5.231.390 triệu đồng cho 548 dự án ngân sách Thành phố hỗ trợ mục tiêu, gồm:

- 1.011.000 triệu đồng cho 30 dự án thuộc Chương trình MTQG về nông thôn mới;

- 355.250 triệu đồng cho 30 dự án mới thuộc Chương trình MTQG dân tộc miền núi;

- 390.690 triệu đồng cho 15 dự án trường THPT theo phân cấp;

- 1.341.465 triệu đồng cho 139 dự án xây dựng trường học đạt chuẩn;

- 71.850 triệu đồng cho 17 dự án chuyển tiếp nâng cấp tuyến y tế cơ sở;

- 1.524.350 triệu đồng cho 215 dự án tu bổ, tôn tạo di tích;

- 261.445 triệu đồng cho 50 dự án chuyển tiếp hạ tầng kinh tế để hoàn thành.

- 275.340 triệu đồng cho 52 dự án ban chỉ huy quân sự cấp xã.

2. Nguồn vốn phân bổ, bổ sung cho các nhiệm vụ nêu trên từ nguồn vốn đã dự nguồn cho các nhiệm vụ từ đầu năm là 8.340.536 triệu đồng và điều chỉnh giảm nguồn vốn bồi thường, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất là 3.227.499 triệu đồng.

(Chi tiết tại các Phụ lục 1, 2, 2.1, 2.2, 3, 4, 5.1, 5.2,

6, 7.1, 7.2, 8, 9, 10 kèm theo)

3. Chấp thuận tiếp tục bố trí kế hoạch vốn năm 2024 đối với 22 dự án cấp Thành phố, 23 dự án sử dụng vốn ngân sách Thành phố hỗ trợ mục tiêu cấp huyện nhóm A, B, C đã quá thời gian bố trí theo khoản 2 Điều 52 của Luật Đầu tư công tại kỳ họp này. *(Chi tiết tại các Phụ lục 2, 7.1, 7.2 kèm theo)*

4. Chấp thuận chủ trương cho phép 05 quận (Cầu Giấy, Hoàn Kiếm, Ba Đình, Hai Bà Trưng, Bắc Từ Liêm) hỗ trợ 10 huyện, thị xã (Ba Vì, Sóc Sơn, Thanh Oai, Thường Tín, Ứng Hoà, Sơn Tây, Phúc Thọ, Quốc Oai, Phú Xuyên, Chương Mỹ) giai đoạn 2024-2025 với kinh phí là 213.658 triệu đồng thực hiện 19 dự án.

(Chi tiết tại các Phụ lục 11 kèm theo)

Điều 2. Cập nhật, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố với nội dung như sau:

1. Bổ sung kế hoạch vốn 6.169.534 triệu đồng cho một số nhiệm vụ, dự án từ điều chỉnh: Giảm dự phòng đầu tư công trung hạn là 769.334 triệu đồng; giảm nguồn vốn dự nguồn cho các dự án cấp Thành phố tăng TMĐT là 1.850.000 triệu đồng; giảm 3.550.200 triệu đồng kế hoạch vốn trung hạn của 16 dự án mới cấp Thành phố đã được phê duyệt chủ trương đầu tư nhưng tại thời điểm họp HĐND Thành phố chưa phê duyệt dự án.

(Chi tiết tại các Phụ lục 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19 kèm theo)

2. Cập nhật Kế hoạch đầu tư công trung hạn cho một số Chương trình, dự án như sau

a. Cập nhật kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn cho các dự án cấp Thành phố được HĐND Thành phố phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư tại kỳ họp tháng 3/2024 và các dự án ngành dọc được phê duyệt chủ trương đầu tư từ tháng 12/2023 đến nay.

(Chi tiết tại Phụ lục 20, 20.1 kèm theo)

b. Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới: Cập nhật phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn 1.327.000 triệu đồng từ nguồn vốn đã được cân đối bổ sung tại Nghị Quyết số 40/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 cho 30 dự án (gồm 02 dự án chuyển tiếp, 28 dự án khởi công mới).

(Chi tiết tại Phụ lục 3 kèm theo)

c. Cập nhật kế hoạch vốn trung hạn ngân sách Thành phố hỗ trợ điều chỉnh cho các dự án thuộc Kế hoạch đầu tư 03 lĩnh vực và lĩnh vực hạ tầng kinh tế theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 và điều chỉnh tại kỳ họp tháng 3/2024.

(Chi tiết tại các Phụ lục 14, 15, 16, 17, 18 kèm theo)

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND Thành phố:

- Tổ chức thực hiện Nghị quyết đảm bảo theo đúng quy định. Giao kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2024 cho các đơn vị và chỉ đạo việc thực hiện, thanh quyết toán đảm bảo đúng quy định; chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ, căn cứ pháp lý của các dự án đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

- UBND Thành phố chỉ đạo tập trung rà soát, đánh giá tình hình, khả năng triển khai, hấp thụ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025, năm 2024, 2025 của từng nhiệm vụ, dự án từ chuyển tiếp, đến khởi công mới; trên cơ sở đó xây dựng các Kế hoạch đề tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy triển khai theo từng chuyên đề, trong đó:

+ Đối với các dự án chuyển tiếp, dự án mới đã được cấp thẩm quyền phê

duyệt dự án: Xây dựng kế hoạch đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án có khả năng hoàn thành trong giai đoạn và tháo gỡ khó khăn vướng mắc theo từng nhóm, như vướng giải phóng mặt bằng, quy hoạch, thủ tục pháp lý, ..., đặc biệt là các dự án được bố trí kế hoạch vốn năm 2024 và 2023 kéo dài.

+ Đối với các dự án mới đã phê chủ trương đầu tư, chưa phê dự án: Rà soát kỹ khả năng thực hiện, giải ngân của từng dự án trong giai đoạn 2024-2025 và xây dựng kế hoạch xác định lộ trình cụ thể phê duyệt dự án, thiết kế kỹ thuật, bản vẽ thi công – dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu, tổ chức đấu thầu và khởi công dự án.

+ Đối với các dự án được dự nguồn để triển khai trong giai đoạn 2023-2025 nhưng đến nay chưa phê duyệt chủ trương đầu tư: Rà soát kỹ tính cấp thiết, quy mô đầu tư, khả năng triển khai thực hiện ngay các dự án thuộc danh mục đã được HĐND Thành phố dự kiến nguồn vốn trung hạn nhưng chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư để tập trung đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư/báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, trình thẩm định, phê duyệt làm cơ sở phân bổ, bố trí vốn ngân sách triển khai theo quy định; ưu tiên các dự án đầu tư góp phần hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVII trong lĩnh vực di tích, giáo dục, y tế và các dự án thuộc danh mục công trình trọng điểm của Thành phố.

Trên cơ sở kết quả rà soát, đề xuất điều chỉnh giảm nguồn vốn từ các dự án có khả năng thực hiện chậm, giải ngân thấp sang dự án có khả năng triển khai tốt, hấp thụ vốn cao để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2024, 2025.

- Tập trung đẩy nhanh công tác nghiên cứu, lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư/báo cáo nghiên cứu tiền khả thi của các dự án dự án đã được HĐND Thành phố thông qua danh mục dự kiến nghiên cứu, chuẩn bị đầu tư cho giai đoạn 2026-2030 tại Phụ lục 6.2 của Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023.

- Định kỳ rà soát, đánh giá nguồn lực đầu tư để kịp thời có giải pháp đảm bảo cân đối đủ nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025, năm 2024, năm 2025, trong đó đảm bảo cân đối đủ kế hoạch vốn theo tiến độ triển khai cho các dự án trọng điểm, dự án đường vành đai 4, các dự án thuộc Kế hoạch đầu tư 3 lĩnh vực y tế, giáo dục, di tích; các dự án trọng điểm, quan trọng, các dự án giải quyết vấn đề bức xúc dân sinh của Thành phố.

2. Về việc thực hiện các dự án ngân sách Thành phố hỗ trợ mục tiêu:

- Mức ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ mục tiêu cấp huyện 5 năm 2021-2025 được Thành ủy, HĐND Thành phố chấp thuận chủ trương điều chỉnh, bổ sung đợt này là mức hỗ trợ tối đa đối với từng dự án thuộc danh mục ngân sách Thành phố hỗ trợ để các đơn vị hoàn thiện thủ tục đầu tư. Các huyện, thị xã chịu

trách nhiệm về việc bố trí ngân sách cấp huyện đối ứng, sử dụng ngân sách Thành phố hỗ trợ đúng mục đích, nguyên tắc và tổ chức triển khai thực hiện hoàn thành dự án; về việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu theo Nghị quyết của Thành ủy, HĐND Thành phố. Riêng đối với thị xã Sơn Tây tiếp tục rà soát, báo cáo tại kỳ họp HĐND Thành phố tháng 7/2024 để rà soát, đánh giá danh mục các dự án gắn với việc xây dựng Đề án tổng thể bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị di tích Làng cổ Đường Lâm.

- Các huyện, thị xã khi triển khai thực hiện, trong trường hợp dự án có điều chỉnh làm tăng kinh phí xây lắp, thiết bị phải chủ động cân đối bố trí nguồn vốn ngân sách cấp huyện đối với phần kinh phí xây lắp, thiết bị tăng thêm để hoàn thành dự án; hoặc đề xuất Thành phố điều chỉnh điều hoà trong tổng mức vốn ngân sách Thành phố hỗ trợ địa phương trong mỗi lĩnh vực.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất bổ sung kế hoạch vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án có khả năng thực hiện, hoàn thành ngay trong giai đoạn 2021-2025 đối với nhóm dự án di tích đã được dự kiến thuộc danh mục tại Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 08/12/2023: (1) Dự kiến thực hiện trong giai đoạn 2021-2025 và sau năm 2025; (2) Dự kiến thực hiện sau 2025.

- UBND Thành phố rà soát tổng thể các dự án thuộc các lĩnh vực để đảm bảo khi trình ra HĐND Thành phố: Xác định rõ về thứ tự ưu tiên, nguyên tắc ưu tiên theo các chỉ đạo của Thành ủy cũng như các đề án đã được HĐND Thành phố phê duyệt, thông qua; tiếp tục chỉ đạo nghiên cứu, rà soát, báo cáo Thành ủy, HĐND Thành phố xem xét bổ sung ngân sách Thành phố hỗ trợ đầu tư một số dự án tại địa bàn còn khó khăn trong cân đối ngân sách theo nguyên tắc ưu tiên như sau: (1) Các dự án di tích xuống cấp nghiêm trọng, dự án có hạng mục gốc xuống cấp nghiêm trọng, ưu tiên di tích cấp quốc gia và căn cứ khả năng bố trí vốn đối ứng vững chắc của các huyện, thị xã; (2) Các trường học công lập chuẩn quốc gia tại địa bàn có tỷ lệ trường đạt chuẩn thấp hơn mức chung của Thành phố; (3) Một số tuyến đường giao thông có tính chất liên vùng, liên huyện, liên tuyến để kết nối hạ tầng giao thông, phát triển kinh tế - xã hội tại một số địa phương còn khó khăn (huyện Phú Xuyên, Ứng Hòa, Mỹ Đức, Ba Vì, Quốc Oai, Phúc Thọ...). Việc hỗ trợ phải đảm bảo phù hợp với tình hình hoàn thiện thủ tục đầu tư của các dự án, khả năng cân đối của Ngân sách Thành phố hỗ trợ và đối ứng chắc chắn của ngân sách cấp huyện; đảm bảo công bằng, minh bạch; các dự án được hỗ trợ phải đảm bảo hoàn thành trong giai đoạn 2024-2025.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban của Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam các cấp, Thường trực Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân các quận, huyện, thị xã tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 29/3/2024 và có hiệu lực kể từ ngày ký. / *sm*

Nơi nhận: *vu*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu thuộc UBTV Quốc hội;
- VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- Các bộ: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- TT HĐND, UBND, UB MTTQ Thành phố;
- Các Ban Đảng, các Ban HĐND Thành phố;
- Các văn phòng: Thành ủy, ĐDBQH và HĐND TP, UBND TP;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Các sở: KHĐT; TC; TNMT; GTVT; NN&PTNT; XD;
- Các BQLDA ĐTXDCT trực thuộc Thành phố;
- Công báo Thành phố, Trung tâm báo chí Thủ đô;
- Lưu:VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Tuấn
Nguyễn Ngọc Tuấn



**DANH MỤC CÁC PHỤ LỤC KÈM THEO NGHỊ QUYẾT
CỦA HĐND THÀNH PHỐ**

(Kèm theo Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố)

TT	Phụ lục	Nội dung
1	Phụ lục 1	Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách cấp Thành phố năm 2024 của thành phố Hà Nội sau điều chỉnh
2	Phụ lục 2	Cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2024 và kế hoạch trung hạn 5 năm 2021-2025 cho các dự án cấp Thành phố
3	Phụ lục 2.1	Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2024 hỗ trợ thực hiện các dự án lĩnh vực quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội (<i>chế độ mật</i>)
4	Phụ lục 2.2	Phân bổ, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2024 đối với dự án Vành đai 4 - Vùng Thủ đô, sử dụng vốn ngân sách Trung ương trong nước.
5	Phụ lục 3	Phân bổ Kế hoạch đầu tư công năm 2024 và cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 đối với các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới
6	Phụ lục 4	Cập nhật, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2024 ngân sách Thành phố hỗ trợ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi
7	Phụ lục 5.1	Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Thành phố năm 2024 đối với hỗ trợ trường THPT theo phân cấp.
8	Phụ lục 5.2	Cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Thành phố năm 2024 hỗ trợ xây dựng trường học đạt chuẩn (<i>mầm non, tiểu học, THCS</i>).
11	Phụ lục 6	Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Thành phố hỗ trợ cho các huyện, thị xã năm 2024 (lĩnh vực y tế)
9	Phụ lục 7.1	Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Thành phố hỗ trợ cho các huyện, thị xã năm 2024 (lĩnh vực di tích, đã có trong kế hoạch)
10	Phụ lục 7.2	Bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2024 đối với các dự án lĩnh vực di tích ngoài Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 08/12/2023
12	Phụ lục 8	Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Thành phố hỗ trợ các huyện, thị xã năm 2024 các dự án xử lý nước thải làng nghề, hạ tầng vùng ảnh hưởng bãi rác thải, nghĩa trang tập trung của Thành phố; xây dựng hạ tầng kinh tế; nhà văn hoá thôn.
13	Phụ lục 9	Cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 và điều chỉnh Kế hoạch vốn năm 2024 vốn ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ xây dựng ban chỉ huy quân sự cấp xã.
14	Phụ lục 10	Kế hoạch hỗ trợ các địa phương trong nước năm 2024
15	Phụ lục 11	Tổng hợp kinh phí ngân sách quận hỗ trợ các huyện năm 2024-2025
16	Phụ lục 12	Bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cho một số nhiệm vụ, dự án cấp thiết, quan trọng
17	Phụ lục 13	Cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 hỗ trợ đối với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế dân tộc miền núi

TT	Phụ lục	Nội dung
18	Phụ lục 14	Cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 đối với hỗ trợ trường trung học phổ thông theo phân cấp.
19	Phụ lục 15	Điều chỉnh, cập nhật Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 hỗ trợ xây dựng trường học đạt chuẩn (<i>mầm non, tiểu học, THCS</i>).
20	Phụ lục 16	Cập nhật điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công 5 năm 2021-2025 đối với các dự án sử dụng ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ mục tiêu cho cấp huyện (lĩnh vực y tế)
21	Phụ lục 17	Cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công 5 năm 2021-2025 đối với các dự án sử dụng ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ mục tiêu cho cấp huyện (lĩnh vực di tích, đã có trong kế hoạch)
22	Phụ lục 18	Cập nhật điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 đối với các dự án sử dụng ngân sách Thành phố hỗ trợ mục tiêu cho cấp huyện: Các dự án xử lý nước thải làng nghề, hạ tầng vùng ảnh hưởng bãi rác thải, nghĩa trang tập trung của Thành phố; xây dựng hạ tầng kinh tế; nhà văn hoá thôn.
23	Phụ lục 19	Điều chỉnh Kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 của các dự án cấp Thành phố đã phê chủ trương đầu tư, chưa phê dự án
24	Phụ lục 20	Cập nhật Kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 đối với các dự án cấp Thành phố được HĐND Thành phố phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư
25	Phụ lục 20.1	Cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 cho các dự án phê duyệt chủ trương đầu tư (lĩnh vực an ninh, quốc phòng (<i>ché độ mật</i>))